

KHANG ĐIỀN (HSX: KDH)
Gia tăng quỹ đất hỗ trợ tiềm năng trung hạn

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Q4-FY21	Q3-FY21	+/-qoq	Q4-FY20	+/-yoy
Doanh thu thuần	590	1.199	-50,8%	1.291	-54,3%
Lợi nhuận sau thuế	415	317	30,9%	383	8,2%
EBIT	324	432	-25,0%	485	-33,2%
Tỷ suất EBIT	54,9%	36,0%	1.890 bps	37,5%	1.740 bps

Nguồn: KDH, CTCK Rồng Việt

2021: Bàn giao sản phẩm tại dự án Lovera Vista và lãi từ giao dịch mua rẻ đóng góp chính vào KQKD chung của doanh nghiệp.

- Năm 2021, KDH ghi nhận doanh thu 3.738 tỷ đồng (-18% YoY) và LNST sau CĐTS đạt 1.202 tỷ đồng (+4% YoY) nhờ bàn giao các dự án Safira (234 căn), Lovera Vista (1.147 căn) và Verosa Park (31 căn).
- Đáng chú ý, Công ty ghi nhận lãi đột biến 184 tỷ từ giao dịch mua rẻ khi DN hoàn tất việc nhận chuyển nhượng 99,9% lợi ích VCSH của Nguyên Thư (công ty sở hữu một khu đất tại Quận 9). Điều này giúp KDH cán đích mục tiêu LN 2021 ở mức 1.200 tỷ.

2022: Chúng tôi kỳ vọng KDH sẽ đạt mức tăng trưởng LNST 18%, dẫn dắt bởi hai dự án Classia và Clarita.

- Chúng tôi dự báo doanh thu năm 2022 đạt 3.762 tỷ đồng (+1% YoY) và LNST sau CĐTS là 1.415 tỷ đồng (+18% YoY), nhờ việc bàn giao các dự án Classia và Clarita.
- Dự phóng hiện tại thấp hơn so với dự báo LNST trước đó là 1.576 tỷ đồng khi KCN Lê Minh Xuân (mở rộng) được cho thuê chậm hơn dự kiến (dời từ Q3 2022 sang 2023).
- Ngoài ra, chúng tôi chưa phản ánh khả năng KDH bán đất thương mại (gần dự án Lovera Vista) do thiếu thông tin chi tiết về quy mô và giá trị khu đất.

Định giá và khuyến nghị

Chúng tôi giữ quan điểm tích cực đối với triển vọng của KDH với mức dự phóng tăng trưởng lợi nhuận 19% giai đoạn 2021-2024. Năm 2023, việc ghi nhận tại các dự án 11A (khu thấp tầng), Classia, Clarita và KCN Lê Minh Xuân (mở rộng) sẽ giúp công ty đạt doanh thu 4.742 tỷ đồng (+26% YoY) và LNST sau CĐTS là 1.754 tỷ đồng (+24% YoY). Tới năm 2024, chúng tôi dự phóng doanh thu/LNST sau CĐTS là 5.708 tỷ đồng (+20% YoY) / 2.007 tỷ đồng (+14% YoY) với sự đóng góp của dự án Căn hộ Bình Tân (An Dương Vương) khi dự kiến mở bán vào năm 2022 cùng với bàn giao các sản phẩm còn lại của dự án Clarita, 11A và KCN Lê Minh Xuân (mở rộng).

Đồng thời, chúng tôi cho rằng việc mua lại hai quỹ đất mới là Đoàn Nguyên (6 ha tại Cát Lái, Quận 2 - TP. Thủ Đức) và Nguyên Thư sẽ thúc đẩy triển vọng trung hạn của KDH khi mở rộng quỹ đất về phía Đông TP.HCM.

Sử dụng phương pháp RNAV, chúng tôi đưa ra giá mục tiêu của KDH là **59.200 đồng/cổ phiếu**, tương ứng với mức sinh lời kỳ vọng **+12%** (so với giá đóng cửa tại ngày 31/03/2022) và khuyến nghị **TÍCH LŨY** cổ phiếu.

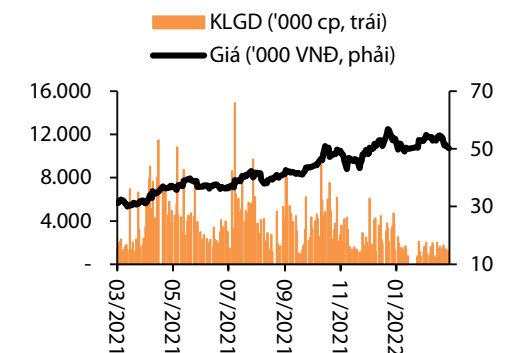
TÍCH LŨY
+12%

Giá thị trường (VND)	52.800
Giá mục tiêu (VND)	59.200

Thông tin cổ phiếu

Ngành	Bất động sản
Vốn hóa (tỷ đồng)	33.947
SLCPDLH	642.937.069
KLGD bình quân 20 phiên	1.295.620
Free Float (%)	65%
Giá cao nhất 52 tuần	56.800
Giá thấp nhất 52 tuần	27.273
Beta	0,85

	FY2021	Hiện tại
EPS	2.001	2.001
Tăng trưởng EPS (%)	29%	29%
EPS điều chỉnh	2.001	2.001
P/E	20,8	27,3
P/B	2,5	3,3
EV/EBITDA	21,3	23,9
Tỷ suất cổ tức	0%	0%
ROE (%)	13,1	13,1

Diễn biến giá

Cổ đông lớn (%)

VinaCapital	11,95%
Dragon Capital	6,84%
Công ty TNHH Đầu tư Tiến Lộc	11,10%
Room cho nhà đầu tư nước ngoài (%)	16,22%

Kiệt Trần

(084) 028- 6299 2006 – Ext 1536

kiet.tht@vdsc.com.vn

Bảng 1: Kết quả Kinh Doanh Q4/2021

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Q4-FY21	Q3-FY21	+/- (qoq)	Q4-FY20	+/- (yoy)
Doanh thu	590	1.199	-50,8%	1.291	-54,3%
Lợi nhuận gộp	485	477	1,6%	668	-27,4%
Chi phí bán hàng và quản lý	-161	-45	254,2%	-183	-12,2%
Thu nhập HĐKD	326	406	-19,8%	477	-31,7%
EBITDA	327	434	-24,8%	489	-33,3%
EBIT	324	432	-25,0%	485	-33,2%
Chi phí tài chính	-5	-27	-79,8%	-18	-69,1%
- Chi phí lãi vay	-	-	N/A	-	N/A
Khấu hao	3	3	6,6%	5	-43,4%
Khoản mục không thường xuyên (*)					
Khoản mục bất thường (*)					
Lợi nhuận trước thuế	533	401	33,0%	460	15,8%
Lợi nhuận sau thuế	415	317	30,9%	383	8,2%
LNST điều chỉnh các khoản mục (*)	415	317	30,9%	383	8,2%

Nguồn: KDH, CTCK Rồng Việt

Bảng 2: Phân tích HĐKD Q4 2021

Chỉ tiêu	Q4-FY21	Q3-FY21	+/- (qoq)	Q4-FY20	+/- (yoy)
Chỉ tiêu sinh lợi (%)					
TS lợi nhuận gộp	82%	40%	42,4%	52%	3.040 bps
EBITDA/Doanh thu	55%	36%	19,2%	38%	1.750 bps
EBIT/Doanh thu	55%	36%	18,9%	38%	1.740 bps
TS lợi nhuận ròng	70%	26%	43,9%	30%	4.060 bps
TS lợi nhuận ròng điều chỉnh	70%	26%	43,9%	30%	4.060 bps
Hiệu quả hoạt động* (x)					
-Hàng tồn kho	0,1	0,4	-35%	0,3	-29%
-Khoản phải thu	0,6	1,3	-69%	1,5	-86%
-Khoản phải trả	0,3	1,3	-107%	0,6	-36%
Đòn bẩy (%)					
Tổng nợ/Tổng Vốn CSH	40%	48%	-800 bps	70%	-3.000 bps

Nguồn: KDH (*) thường niên hóa

Cập nhật

Bàn giao sản phẩm tại dự án Lovera Vista và lãi từ giao dịch mua rẻ đóng góp chính vào KQKD chung của doanh nghiệp.

Trong năm 2021, KDH ghi nhận doanh thu 3.738 tỷ đồng (-18% YoY) và LNST sau CĐTS đạt mức 1.202 tỷ đồng (+4% YoY) (Bảng 3). Kết quả này có được từ việc bàn giao 1.412 sản phẩm từ 3 dự án chính - Safira (234 căn), Verosa Park (31 căn), Lovera Vista (1.147 căn). Biên LN gộp được cải thiện nhờ vào (1) Số căn bàn giao ít hơn tại dự án có biên LN gộp thấp là Safira (234 căn so với 1.348 căn trong 2020) và (2) Bàn giao nhiều sản phẩm có biên gộp tốt hơn từ dự án Lovera Vista.

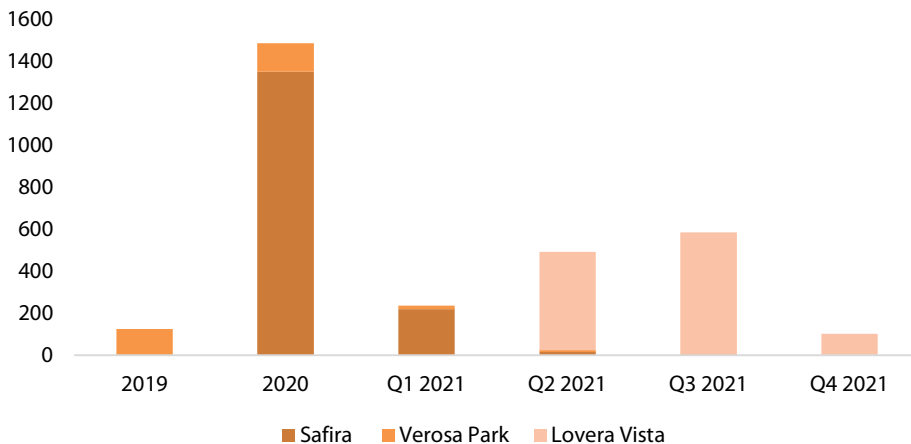
Đáng chú ý, Công ty ghi nhận lãi đột biến 184 tỷ từ giao dịch mua rẻ khi DN hoàn tất việc nhận chuyển nhượng 99,9% lợi ích VCSH của Nguyên Thư (công ty sở hữu một khu đất tại Quận 9). Điều này giúp KDH cán đích mục tiêu LN 2021 ở mức 1.200 tỷ.

Bảng 3: Kết quả kinh doanh FY2021.

Đơn vị: tỷ đồng	2021	2020	YoY
Doanh thu	3.738	4.532	-18%
Lợi nhuận gộp	1.792	1.963	-9%
Biên LN gộp	48%	43%	
Chi phí bán hàng và QLDN	-384	-416	-8%
EBIT	1.408	1.547	-9%
Lãi/(lỗ) khác	184	-39	
LNTT	1.540	1.458	6%
LNST sau CĐTS	1.202	1.153	4%

Nguồn: KDH

Hình 1: Chi tiết về số căn đã bàn giao theo dự án của KDH từ 2019 – 2021.



Nguồn: KDH

2022: Chúng tôi kỳ vọng KDH sẽ đạt mức tăng trưởng LNST 18% nhờ các dự án Classia và Clarita

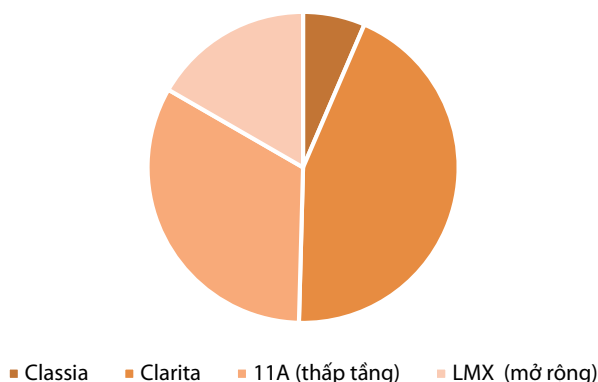
Chúng tôi tiếp tục kỳ vọng vào việc bàn giao hai dự án biệt thự và nhà liền kề - Classia và Clarita sẽ giúp KDH cải thiện biên LN gộp. Tuy nhiên, LNST sau CĐTS được điều chỉnh giảm xuống 1.415 tỷ đồng (+18% YoY) so với dự báo trước đó là 1.576 tỷ đồng bởi các yếu tố (1) việc triển khai chậm hơn dự kiến của dự án KCN Lê Minh Xuân (mở rộng), dời từ quý 3/2022 đến năm 2023 và (2) Giá bán trung bình của Classia là 150 triệu/m², giảm so với mức 160 triệu/m² so với ước tính ban đầu. Trong năm 2022, chúng tôi kỳ vọng việc bàn giao hai dự án biệt thự và nhà liền kề - Classia và Clarita sẽ cải thiện đáng kể biên LN gộp của KDH lên 59% so với 48% vào năm 2021. Cụ thể, doanh thu của Classia sẽ là 2.756 tỷ đồng (bàn giao 158/176 căn) và Clarita (bàn giao 32/159 căn) 927 tỷ đồng với biên LN gộp tương ứng là 59% và 64%.

2023-2024: Lợi nhuận ròng dự kiến tăng trưởng lần lượt ở mức 24% và 14% YoY, nhờ các dự án 11A và KCN Lê Minh Xuân (mở rộng) năm 2023, và Căn hộ Bình Tân vào năm 2024.

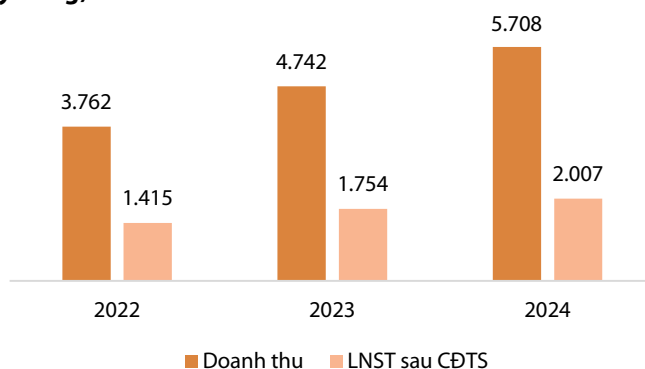
Năm 2023, việc ghi nhận các dự án 11A (khu thấp tầng), Classia, Clarita và KCN Lê Minh Xuân (mở rộng) sẽ giúp KDH đạt doanh thu 4.742 tỷ đồng (+26% YoY) và LNST sau CĐTS là 1.754 tỷ (+24% YoY). Trong đó, các sản phẩm còn lại của dự án Classia và Clarita ước tính đóng góp doanh thu lần lượt là 306 tỷ đồng và 2.085 tỷ đồng. Ngoài ra, các căn thấp tầng của dự án 11A sẽ bắt đầu đóng góp vào doanh

thu ước tính vào khoảng 1.560 tỷ đồng năm 2023 khi dự án được dự kiến ra mắt vào nửa cuối năm 2022 (KDH hoàn thành việc giải phóng mặt bằng tại các khu thấp tầng). Đối với KCN Lê Minh Xuân (mở rộng), KDH đã có các giấy phép quan trọng như giấy chứng nhận đầu tư của UBND TP.HCM (tháng 9/2020), 1/500 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Chúng tôi dự báo KDH có thể cho thuê đất tại KCN Lê Minh Xuân (mở rộng) từ năm 2023 khi KDH đang tìm đối tác để cùng phát triển dự án và duy trì giá định giá cho thuê là 264 USD/m² với tăng trưởng ước tính 10% cho năm 2022 từ mức trung bình khoảng 240 USD/m² vào quý 3 năm 2021 (CBRE) do quỹ đất dành cho các khu công nghiệp tại TP.HCM còn hạn chế.

Năm 2024, chúng tôi kỳ vọng doanh thu/LNST sau CĐTS là 5.708 tỷ đồng (+20% YoY)/2.007 tỷ đồng (+14% YoY) khi phản ánh dự án Căn hộ Bình Tân (doanh thu ước tính là 1.255 tỷ đồng vào năm 2024) được dự kiến ra mắt trong năm 2022 cùng với các sản phẩm còn lại tại Clarita, 11A và KCN Lê Minh Xuân (mở rộng). Theo cập nhật thực tế của chúng tôi, KDH đang hoàn thiện phần móng và thời điểm ra mắt dự án trong năm 2022 là khá khả thi. Hơn nữa, dự án này nằm ở khu vực đông dân cư gần Quận 8 và Aeon Bình Tân nên chúng tôi duy trì mức giá bán trung bình là 60 triệu/m².

Hình 2: Doanh thu theo dự án trong năm 2023 (tỷ đồng)


Nguồn: CTCK Rồng Việt

Hình 3: Doanh thu và LNST sau CĐTS dự phóng 2022 – 2024 (tỷ đồng)


Nguồn: CTCK Rồng Việt

Bảng 4: Tình trạng các dự án trọng điểm của KDH.

Dự án	Diện tích (ha)	Địa điểm	Tình trạng
11A	16,5	Bình Chánh	Sẵn sàng mở bán trong nửa cuối năm 2022. Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng các khu thấp tầng.
Tân Tạo	330	Bình Tân	Đã có giấy chứng nhận 1/500. Công ty vẫn đang tiến hành giải phóng mặt bằng
KCN Lê Minh Xuân (mở rộng)	109,9	Bình Chánh	Đã được cấp giấy chứng nhận 1/500, dự kiến bắt đầu cho thuê vào năm 2023. KDH hiện đang tìm đối tác hợp tác phát triển dự án.
Lovera Vista	1,8	Bình Chánh	Hoàn thành quy trình bán hàng và bắt đầu bàn giao các căn từ tháng 5 năm 2021 và hoàn thành bàn giao trong năm 2021.
Classia	4,3	TP. Thủ Đức	Đã được cấp giấy chứng nhận QSDĐ và 1/500. Đã xây xong phần móng và dự kiến mở bán vào Quý 3/2022 (trước đó là Quý 4/2021).
Clarita	5,8	TP. Thủ Đức	Đã có giấy chứng nhận 1/500, đang thi công móng và sẽ ra mắt sau dự án Classia.
Căn hộ Bình Tân	1,8	Bình Tân	Đang làm thủ tục pháp lý, chuẩn bị mở bán năm 2022 với 1.000 căn.
Đoàn Nguyên	6,0	TP. Thủ Đức	KDH mua lại từ Capitaland và sẽ sở hữu 60% cổ phần của dự án. KDH dự kiến sẽ ra mắt dự án sau dự án Classia và Clarita.
Nguyên Thư	Chưa có thông tin	TP. Thủ Đức	KDH đã hợp nhất dự án trong báo cáo tài chính từ Q4 2021 và dự kiến sẽ khởi động sau dự án Classia và Clarita.

Nguồn: KDH, CTCK Rồng Việt

Định giá

Chúng tôi điều chỉnh tăng RNAV cho cổ phiếu KDH khi phản ánh giá trị dự án Đoàn Nguyên (6 ha - Cát Lái, Quận 2 - TP. Thủ Đức). Chúng tôi sử dụng giá trị thị trường để ước tính giá trị hiện tại của dự án này bằng cách áp dụng tỷ lệ tăng trưởng hàng năm 20% YoY (giá tăng trung bình của đất tại Quận 2 trong giai đoạn 2018-2022) từ giá trị giao dịch của dự án này trong năm 2018 (Capitaland mua lại dự án Đoàn Nguyên vào năm 2018 với giá trị 1.380 tỷ đồng) và phần trăm sở hữu của KDH là 60% tại Đoàn Nguyên khi thương vụ dự kiến sẽ hoàn tất vào cuối quý 1 năm 2022 theo ban lãnh đạo. Do đó, chúng tôi đưa ra giá trị ước tính khoảng 1.717 tỷ đồng cho dự án Đoàn

Nguyên. Đối với dự án Nguyên Thư, quy mô vẫn chưa được ban lãnh đạo công bố nên chúng tôi sử dụng giá trị sổ sách của dự án là 730 tỷ đồng (được công bố trên báo cáo tài chính năm 2021 của KDH).

Sử dụng RNAV, chúng tôi áp dụng mức WACC là 10,2% cho các dự án có khả năng được triển khai vào năm 2022-2023 và tăng WACC cho dự án 11A (c.12,2%) do dự án này chưa có thông tin chi tiết. Tựu chung lại, chúng tôi đưa ra giá mục tiêu của KDH là **59.200 đồng/cổ phiếu**, tương ứng với mức sinh lời kỳ vọng **+12%** (so với giá đóng cửa tại ngày 31/03/2022) và khuyến nghị **TÍCH LŨY** cổ phiếu.

Bảng 5: Ước tính theo phương pháp RNAV.

Dự án	Phương pháp	NPV
Classia	DCF	1.538
Clarita	DCF	2.524
Căn hộ Bình Tân	DCF	1.352
Dự án 11A	DCF	3.023
Phong Phú 2	GTTT	4.552
Tân Tạo	GTTT	20.196
KCN Lê Minh Xuân (mở rộng)	DCF	2.323
Đoàn Nguyên	GTTT	1.717
Nguyên Thư	GTSS	730
Khác (không tính Nguyên Thư)	GTSS	1.206
Tổng		39.162
(+) Tiền và tương đương tiền, TS ngắn hạn		1.435
(-) Nợ vay		2.552
Giá trị tài sản ròng		38.044
Số cổ phiếu đang lưu hành (triệu cp)		642,9
GMT 1 năm		59.200

Nguồn: CTCK Rông Việt

KQ HKDK	tỷ đồng			
	FY2020	FY2021	FY2022F	FY2023F
Doanh thu thuần	4.532	3.738	3.762	4.742
Giá vốn	-2.568	-1.945	-1.555	-2.065
Lãi gộp	1.964	1.792	2.207	2.676
Chi phí bán hàng	-247	-201	-204	-193
Chi phí quản lý	-169	-183	-180	-227
Thu nhập từ HĐTC	35	20	33	49
Chi phí tài chính	-85	-72	-85	-110
Lợi nhuận khác	-39	184	0	0
Lợi nhuận trước thuế	1.458	1.540	1.772	2.195
Thuế TNDN	-304	-335	-354	-439
Lợi ích cổ đông thiểu số	2	2	2	2
Lợi nhuận sau thuế	1.153	1.202	1.415	1.754
EBIT	1.547	1.408	1.824	2.257
EBITDA	1.558	1.421	1.836	2.372

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	%			
	FY2020	FY2021	FY2022F	FY2023F
Tăng trưởng				
Doanh thu	61%	-18%	1%	26%
Lợi nhuận HKDK	26%	-9%	29%	29%
EBIT	27%	-9%	29%	24%
Lợi nhuận sau thuế	26%	4%	18%	24%
Tổng tài sản	6%	3%	19%	45%
Vốn chủ sở hữu	7%	25%	13%	14%
Khả năng sinh lợi				
LN gộp / Doanh thu	34%	38%	49%	50%
EBITDA/ Doanh thu	34%	38%	48%	48%
EBIT/ Doanh thu	25%	32%	38%	37%
LNST/ Doanh thu	9%	9%	9%	8%
ROA	16%	11%	13%	15%
ROE				
Hiệu quả hoạt động				
Vòng quay kh. phải thu	0.4	0.3	0.2	0.2
Vòng quay HTK	2.4	1.9	7.3	8.5
Vòng quay kh. phải trả				
Khả năng thanh toán				
Hiện hành	3.1	6.6	4.9	2.4
Cấu trúc tài chính				
Tổng nợ/ Vốn CSH	23%	25%	29%	21%
Vay ngắn hạn / Vốn CSH	10%	6%	12%	12%
Vay dài hạn/ Vốn CSH	13%	19%	17%	10%

BẢNG CĐKT	tỷ đồng			
	FY2020	FY2021	FY2022F	FY2023F
Tiền	1.836	1.365	1.488	2.711
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	69	0	0
Các khoản phải thu	3.529	4.182	3.508	4.891
Tồn kho	7.338	7.748	10.663	15.753
Tài sản ngắn hạn khác	319	35	340	429
Tài sản cố định hữu hình	802	849	1,017	902
Tài sản cố định vô hình	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	14	14	14	14
Tài sản dài hạn khác	96	86	86	86
TỔNG TÀI SẢN	13.934	14.349	17.117	24.786
Tiền hàng phải trả & ứng trước	2.958	805	2.645	9.046
Vay và nợ ngắn hạn	787	648	1.341	1.541
Vay và nợ dài hạn	1.058	1.905	1.996	1.279
Khoản phải trả ngắn hạn khác	510	159	159	159
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	47	30	129	251
Quỹ khoa học công nghệ	0	0	0	0
TỔNG NỢ	5.776	4.128	5.538	11.574
Vốn đầu tư của CSH	6.531	7.607	7.649	7.649
Cổ phiếu quỹ	-419	0	0	0
Lợi nhuận giữ lại	1.836	2.342	3.587	5.131
Khoản thu nhập khác	0	0	0	0
Quỹ đầu tư phát triển	179	237	308	395
TỔNG VỐN	8.127	10.186	11.544	13.175
Lợi ích cổ đông thiểu số	31	35	35	37

CHỈ SỐ ĐỊNH GIÁ	FY2020	FY2021	FY2022F	FY2023F
EPS (đồng/cp)	2.060	2.001	2.356	2.919
P/E (x)	19,7	20,8	17,7	14,3
BV (đồng/cp)	16.570	18.723	21.109	24.022
P/B (x)	2,8	2,5	2,2	1,9
DPS (đồng/cp)	-	-	-	-
Tỷ suất cổ tức (%)	-	-	-	-

Mô hình định giá	Giá	Tỷ trọng	Bình quân
RNAV	59.200	100%	59.200

Giá mục tiêu (đồng/cp) 59.200

Lịch sử định giá	Giá mục tiêu	Khuyến nghị	Thời gian
08/10/2021	43.400	TRUNG LẬP	TRUNG HẠN
28/12/2021	56.000	TÍCH LŨY	TRUNG HẠN

BÁO CÁO CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH

Báo cáo này được lập nhằm mục đích cung cấp cho nhà đầu tư một góc nhìn về doanh nghiệp và hỗ trợ nhà đầu tư trong việc ra các quyết định đầu tư. Báo cáo được lập trên cơ sở phân tích hoạt động của doanh nghiệp, dự phóng kết quả kinh doanh dựa trên những dữ liệu cập nhật nhất nhằm xác định giá trị hợp lý của cổ phiếu tại thời điểm phân tích. Chúng tôi đã cố gắng chuyển tải đầy đủ những đánh giá và quan điểm của người phân tích về công ty vào báo cáo này. Nhà đầu tư mong muốn tìm hiểu thêm hoặc có ý kiến phản hồi, vui lòng liên lạc với người phân tích hoặc bộ phận hỗ trợ khách hàng của chúng tôi.

Các loại khuyến cáo

Khuyến Nghị	MUA	TÍCH LŨY	GIẢM TỶ TRỌNG	BÁN
Tổng mức sinh lời bao gồm cổ tức trong 12 tháng	>20%	5% đến 20%	-20% đến -5%	<-20%

GIỚI THIỆU

CTCP Chứng Khoán Rồng Việt (viết tắt là VDSC) được thành lập vào năm 2006, được phép thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: môi giới, tự doanh, bảo lãnh phát hành, tư vấn tài chính và tư vấn đầu tư, lưu ký chứng khoán. VDSC đã mở rộng mạng lưới hoạt động đến các thành phố lớn trên toàn quốc. Với thành phần cổ đông chiến lược cũng là đối tác lớn như Eximbank, CTCP Quản Lý Quỹ Việt Long,... cùng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, năng động, VDSC có tiềm lực về con người và tài chính để cung cấp cho khách hàng những sản phẩm – dịch vụ phù hợp và hiệu quả. Đặc biệt, VDSC là một trong số ít các công ty chứng khoán đầu tiên quan tâm phát triển đội ngũ phân tích và ưu tiên nhiệm vụ cung cấp các báo cáo phân tích hỗ trợ thông tin hữu ích cho khách hàng.

Phòng Phân Tích & Tư Vấn Đầu Tư cung cấp các báo cáo về kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán, về chiến lược đầu tư, các báo cáo phân tích ngành, phân tích công ty và các bản tin chứng khoán hàng ngày, hàng tuần.

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Nguyễn Thị Phương Lam

Head of Research

lam.ntp@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006 (1313)

Trần Hà Xuân Vũ

Senior Manager

vu.thx@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006 (1512)

- Dầu khí
- Phân bón

Phạm Thị Tố Tâm

Manager

tam.ptt@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006 (1530)

- Ngân hàng
- Bảo hiểm

Đỗ Thanh Tùng

Manager

tung.dt@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006 (1521)

- Bán lẻ
- Hàng không
- Logistics
- Thị trường

Trần Hoàng Thế Kiệt

Analyst

kiet.tht@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006 (1528)

- Bất động sản
- Thị trường

Bernard Lapointe

Senior Consultant

bernard.lapointe@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006

Phạm Minh Tú

Analyst

tu.pm@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006 (1536)

- Vật liệu xây dựng
- Dược

Nguyễn Ngọc Thành

Analyst

thanh.nn@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006 (1535)

- Ngân hàng
- Bảo hiểm
- Chứng khoán

Nguyễn Ngọc Thảo

Analyst

thao.nn@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006 (1524)

- Tiện ích công cộng
- Cảng biển
- Logistics

Hoàng Minh Thắng

Analyst

thang.hm@vdsc.com.vn
+ 84 28 6288 2006 (1319)

- Bất động sản

Trần Thị Hà My

Senior Consultant

my.tth@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006

- Kinh tế vĩ mô

Nguyễn Hồng Loan

Analyst

loan.nh@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006 (1531)

- Dệt may
- Thủy sản
- Thực phẩm & Đồ uống

Trần Thị Ngọc Hà

Assistant

ha.ttn@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006 (1526)

Trần Ngọc Thảo Trang

Assistant

trang.tnt@vdsc.com.vn
+ 84 28 6299 2006 (1522)



HỘI SỞ TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du
P. Bến Thành, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

T +84 28 6299 2006
F +84 28 6299 7986
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow,
số 2 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội

T +84 24 6288 2006
F +84 24 6288 2008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,
TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

T +84 258 3820 006
F +84 258 3820 008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An,
Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

T +84 292 381 7578
F +84 292 381 8387
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật, **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities, 2022.**